

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **01** /2014/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày **09** tháng **01** năm **2014**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin  
cho báo chí trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 05 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1647/2008/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng TTĐT, Công báo tỉnh;
- Các cơ quan báo chí trong tỉnh;
- Lưu: VT, VX

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đàm Văn Bông**

**QUY CHẾ**

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Hà Giang**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2014/QĐ-UBND ngày 09/01/2014  
của UBND tỉnh Hà Giang)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn *(sau đây gọi chung là cơ quan nhà nước)* theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang *(sau đây gọi là Người phát ngôn)* được quy định như sau:

- a) Người đứng đầu các cơ quan nhà nước quy định tại Điều 1 quy chế này.
- b) Người được người đứng đầu cơ quan nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên *(sau đây gọi là Người phát ngôn)*.
- c) Trong trường hợp cần thiết, Người đứng đầu cơ quan nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn *(sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn)* hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để người đứng đầu cơ quan ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

2. Các cơ quan nhà nước phải công bố bằng văn bản về họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của Người phát ngôn của cơ quan mình đến các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; Trang tin điện tử của đơn vị mình *(nếu có)*. Khi có thay đổi Người phát ngôn, phải có văn bản công bố việc thay đổi.

Khi thực hiện ủy quyền phát ngôn thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng

tải trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình (nếu có) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

4. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang;

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực, khách quan;

c) Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về tính chất, đặc điểm hoạt động của báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí;

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

5. Chỉ những thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp mới được coi là thông tin chính thống của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang.

6. Các cá nhân của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang không phải là Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn thì vẫn có quyền cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; phải trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin mà mình đã cung cấp.

## **Chương II**

### **PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

#### **Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thông qua các hình thức sau:

a) Thường xuyên cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ (trừ các văn bản mật).

b) Việc tổ chức họp báo của UBND tỉnh để cung cấp thông tin cho báo chí

chỉ tổ chức họp báo khi cần thiết, không tổ chức định kỳ.

c) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về hoạt động của cơ quan mình và về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình cho báo chí qua các hình thức sau:

a) Thường xuyên cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan mình và cung cấp cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

b) Khi thấy cần thiết, cơ quan nhà nước tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp hoặc tổ chức họp báo. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Định kỳ hàng tháng, các cơ quan nhà nước nếu có yêu cầu truyền thông trong tháng kế tiếp cho báo chí thông tin về các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình thì có văn bản gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày 25 của tháng trước để tổng hợp và thông qua trong Hội nghị giao ban báo chí hàng tháng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp tổ chức.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí về công tác quản lý, điều hành của chính quyền địa phương mình khi có yêu cầu của các cơ quan báo chí.

#### **Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường**

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước nhằm định hướng và cảnh báo kịp thời trong xã hội; về quan điểm và cách xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có văn bản hoặc tiếp xúc trực tiếp yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được nêu

trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người đứng đầu cơ quan nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan mình phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 1, Điều 2 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan mình kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan mình.

**Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn**

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Hà Giang phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của cơ quan mình.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân trong cơ quan nhà nước khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn.

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; Các khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí.

c) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo

quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Trong trường hợp người phát ngôn không phải là người đứng đầu cơ quan nhà nước thì còn phải chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan nhà nước về tính chính xác, tính trung thực của nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Người phát ngôn được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng và các quy định của pháp luật về phát ngôn, báo chí.

### **Điều 7. Xử lý vi phạm**

Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ, hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo**

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm sử dụng thông tin tài liệu đúng mục đích, đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và phải chịu trách nhiệm về thông tin đã đăng theo quy định của pháp luật. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

### **Điều 9. Chế độ báo cáo về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

#### **1. Báo cáo định kỳ:**

Định kỳ quý (*bao gồm các báo cáo quý 1, quý 2 và quý 3*): Chậm nhất vào ngày 15 của tháng cuối quý, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn báo cáo đến Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối quý.

Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn báo cáo đến Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20

tháng 12 hàng năm.

2. Báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thuộc tỉnh, UBND xã, phường, thị trấn và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy chế này.

2. Xây dựng quy trình quản lý và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh.

**Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn**

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, thực hiện việc công bố thông tin Người phát ngôn theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

2. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định. / *ĐH*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đảm Văn Bông**